

Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ

Thạch An, ngày 23 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự - Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022. Giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đinh Thị Mỹ L - Sinh năm 1998

Địa chỉ: N, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- **Bị đơn:** Anh Nông Thế A - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản S, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 và Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023.

Áp dụng Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị Mỹ L - Sinh năm 1998

Địa chỉ: N, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Anh Nông Thế A - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản S, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nông Thế A được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nông Thế A có 01 con chung. Cháu Nông Bích N, sinh ngày 09/8/2021

Sau khi ly hôn chị Đinh Thị Mỹ L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu Nông Bích N đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Nông Thế A không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cùng chị Đinh Thị Mỹ L.

Sau khi ly hôn anh Nông Thế A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung và không ai được ngăn cản anh Nông Thế A thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nông Thế A. Tự thoả thuận. Nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 75.000, đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*). Sung công quỹ Nhà nước.

Anh Nông Thế A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 75.000, đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*). Sung công Quỹ Nhà nước.

Chị Đinh Thị Mỹ L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Sung công quỹ Nhà nước.

Xác nhận chị Đinh Thị Mỹ L đã nộp 300.000, đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai số: 0000995 ngày 06/12/ 2022. Của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Chị Đinh Thị Mỹ L được hoàn trả lại 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS huyện;
- UBND xã V;
- THAD sự;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Vũ Hoàng